TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 15/01/2024
V/v "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Sang.

2. Ông Lê Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Nhu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 286/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023 về "tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 483/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Cẩm T; Địa chỉ cư trú: Khu vực Y, phường L, quận C, thành phố C "Có đơn xin vắng mặt".

Bị đơn: Ông Lâm Hoàng Tr; Địa chỉ cư trú: Khu vực Y, phường L, quận C, thành phố C "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà T trình bày và yêu cầu: Ông bà quen biết, tìm hiểu nhau trogn khoản thời gian 05 năm thì đến năm 2013 ông bà từ nguyện tiến tới hôn nhân có tổ chức Lễ cưới hỏi theo phong tục cổ truyền. Sống với nhau đến năm 2016 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã

Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Sau khi kết hôn ông bà về chung sống tại nhà riêng Khu vực Yên Thuận, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến khoảng Tháng 4/2023 phát sinh mâu thuẫn do ông Tr có mối quan hệ ngoài hôn nhân với người phụ nữ khác bị bà bắt gặp và cũng có lần biết được ông cờ bạc. Từ việc này dẫn đến những cự cãi, đã nhiều lần nói chuyện với nhau mong thay đổi nhưng vẫn không được dẫn đến tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng thêm dẫn đến việc bà thường xuyên bị đe dọa tính mạng, sức khỏe cá nhân và gia đình là cho bà luôn sợ hãi. Bà đã dọn ra ở riêng hơn 02 tháng nay, trước đó ông bà đã ly thân khoảng 05 tháng. Những tin nhắn qua lại Zalo mà bà cung cấp cho Tòa án thấy được sự sợ hãi khi bị đe dọa, bạo lực tinh thần ảnh hưởng đến cuộc sống. Thấy rằng mâu thuẫn này không cải thiện, bà luôn sống và làm việc trong trạng thái bất an, lo lắng. Tình cảm của bà dành cho ông đến nay cũng không còn. Trong thời gian nộp đơn tại Tòa án bà có thông báo yêu cầu ông ra Tòa giải quyết nhưng ông vẫn từ chối, vắng mặt. Nay bà yêu cầu ly hôn với ông Tr. Về con chung, nợ chung không có. Trong thời kỳ hôn nhân ông bà có tạo lập tài sản chung là căn nhà và đất tại địa chỉ số 36/27 Khu vực Yên Thuận, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ bà tự thỏa thuận giải quyết với ông, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Quá trình giải quyết vụ án ông Tr vắng mặt nên không ghi nhận được lời khai.

Tại phiên tòa, bà T có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Tr vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự: Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký tòa án cũng như Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét, thẩm tra thấy rằng yêu cầu ly hôn của bà T có căn cứ chấp nhận. Về con chung, nợ chung bà khai không có nên ghi nhận, không xem xét giải quyết. Ghi nhận lời trình bày của bà về việc ông bà có tài sản chung nhưng không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết trong vụ án này. Từ những căn cứ trên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ được thu thập, thẩm tra xác định bà Hân, ông Tr tranh chấp ly hôn, Tòa án thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền quy định

tại Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Theo tinh thần của Luật Hôn nhân và gia đình, một trong những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình là vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, cùng nhau chung sống, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc; các thành viên gia đình có nghĩa vụ tin tưởng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Qua lời khai và chứng cứ bà T cung cấp thể hiện ông Tr nhắn tin có những nội dung thô tục, đe dọa đến sức khỏe, tính mạng, vi phạm pháp luật nên những mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng ông bà là có thật. Quá trình giải quyết tại Tòa án ông Tr đều vắng mặt chứng tỏ ông bỏ mặc, không hề quan tâm tới việc bà T ly hôn nên Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của ông bà đã thật sự trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì nên yêu cầu ly hôn của bà có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Ghi nhận lời khai bà T về việc ông bà không có con chung, không nợ. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

[4] Ghi nhận lời trình bày của bà về việc ông bà có tài sản chung là nhà và đất tại địa chỉ số 36/27 Khu vực Yên Thuận, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Bà không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Trường hợp sau này có phát sinh sẽ khởi kiện thành vụ án khác tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

[5] Về án phí: Bà T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0003041 ngày 07/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, bà không phải nộp thêm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện bà Lê Thị Cẩm T.

Về hôn nhân: Bà Lê Thị Cẩm T ly hôn với ông Lâm Hoàng Tr.

Về con chung và nợ: Ghi nhận ông bà không có con chung và không nợ. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Về tài sản chung: Ghi nhận ông bà có tài sản chung nhà và đất tại địa chỉ số 36/27 Khu vực Yên Thuận, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Bà T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Về án phí: Bà Lê Thị Cẩm T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0003041 ngày 07/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, bà không phải nộp thêm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS Q. Cái Răng;
- UBND X. Vĩnh Thuận Đông, H. Long Mỹ, T. Hậu Giang;
- Lưu: H. Anh, hồ sơ vụ án (TC: 12).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn